

Bản án số: 29/2021/HS-ST
Ngày 06-5-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ KINH MÔN- TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nguyệt

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Bùi Quốc Huy và ông Nguyễn Chí Dũng

- Thư ký phiên tòa: Bà Đào Thị Thu Hoài- Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa: Bà Hoàng Thị Thúy Diệp- kiểm sát viên.

Trong ngày 06 tháng 5 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 25/2021/TLST-HS ngày 06 tháng 4 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 22/2021/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 4 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lê Văn K.** Tên gọi khác: Không, sinh năm 1968. Tại: Thôn Đ, xã B, thị xã K, tỉnh Hải Dương.

Nơi cư trú: Thôn Đ, xã B, thị xã K, tỉnh Hải Dương; Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá (học vấn) 7/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; có vợ và 02 con;

Con ông: Lê Văn C và bà Nguyễn Thị T

Tiền sự: Không

Tiền án: Bản án số 34 ngày 30-6-2017 của Tòa án nhân dân huyện Kinh Môn xử phạt 3 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy. Ngày 13-01-2020 bị cáo chấp hành xong hình phạt tù. Ngày 31-10-2017 chấp hành xong phần thi hành án dân sự.

Nhân thân:

- Bản án số 08 ngày 13-02-2007 của Tòa án nhân dân huyện Kinh Môn xử phạt 7 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy.

- Bản án số 15 ngày 29-3-2007 của Tòa án nhân dân huyện Kinh Môn xử

phạt 09 tháng tù về tội Đánh bạc.

Ngày 25-01-2013 chấp hành xong hình phạt của 2 bản án số 08 ngày 13-02-2007 và bản án số 15 ngày 29-3-2007 của Tòa án nhân dân huyện Kinh Môn. Ngày 10-8-2007 chấp hành xong phần thi hành án dân sự của 2 bản án trên.

- Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 73 ngày 24-5-2005 của Công an huyện Kinh Môn phạt tiền 100.000 đồng về hành vi Cố ý gây thương tích. Ngày 26-5-2005 nộp phạt xong.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 18-02-2021 đến ngày 24-02-2021 chuyển tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương đến nay. Có mặt.

Người chứng kiến:

- Anh Phạm Văn H, sinh năm 1971

Nơi cư trú: Thôn Đ, xã B, thị xã K, tỉnh Hải Dương

Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng giữa tháng 01-2021 Lê Văn K thuê xe ôm của một người không quen biết đến khu vực Quán T, thành phố Hải Phòng để tìm mua ma túy về sử dụng. Tại đây K gặp một người đàn ông không quen biết và hỏi mua của người này một túi ma túy có đặc điểm là túi nilon màu xanh bên trong có chất bột dạng cục màu trắng với giá là 2.000.000 đồng. Sau khi mua được ma túy K thuê xe ôm đi về chỗ ở của mình. Khi về đến nhà K đã dùng dao lam chia ma túy thành 11 phần, rồi lấy giấy bạc gói thành 8 gói, giấy trắng có chữ xanh gói thành 3 gói. K đựng tất cả các gói vừa chia được vào trong túi nilon màu xanh và cất vào túi quần đang mặc. Đến khoảng 11 giờ ngày 18-02-2021 tại sân nhà K, khi K đang định sử dụng ma túy thì bị Tổ công tác Công an xã Bạch Đằng kiểm tra phát hiện bắt quả tang. Thu giữ tại túi quần phía trước bên phải K đang mặc 01 túi nilon màu xanh kích thước 10cm x 7cm, bên trong có chứa 8 gói giấy bạc, 03 gói giấy trắng có chữ xanh, kích thước các gói khác nhau, bên trong đều chứa chất bột dạng cục màu trắng. Công an xã Bạch Đằng đã tiến hành bàn giao cho cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Kinh Môn để giải quyết.

Ngày 18-02-2021 tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Lê Văn K cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Kinh Môn không phát hiện thu giữ đồ vật, tài sản gì.

Tại kết luận giám định số 126 ngày 20-02-2021 của phòng Kỹ thuật hình sự- Công an tỉnh Hải Dương kết luận: Chất bột dạng cục màu trắng niêm phong trong bì thư ghi thu của Lê Văn K gửi đến giám định tổng khối lượng là 1,404 gam là ma túy loại Heroine. Hoàn lại đối tượng sau giám định gồm 1,135 gam ma túy loại Heroine, 08 mảnh giấy bạc và 03 mảnh giấy trắng có chữ xanh.

Tại bản cáo trạng số 21/CT-VKS ngày 05-4-2021, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Kinh Môn truy tố bị cáo Lê Văn K về tội “ Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Lê Văn K khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Kinh Môn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lê Văn K phạm tội “ Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 249, Điều 38; điểm h khoản 1 Điều 52, điểm s khoản 1 Điều 51; điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Xử phạt bị cáo Lê Văn K từ 24 tháng đến 27 tháng tù thời hạn tính từ ngày 18-02-2021.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

Về vật chứng: Tịch thu cho tiêu hủy số ma túy được hoàn lại sau giám định, 08 mảnh giấy bạc, 03 mảnh giấy trắng có chữ xanh, 01 túi nilon.

Về án phí: Bị cáo Lê Văn K phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố

tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa bị cáo Lê Văn K khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận của bị cáo là hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định, lời khai của người làm chứng cùng các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Do vậy Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận: vào khoảng 11 giờ ngày 18-02-2021 tại nơi ở của mình có địa chỉ thôn Đ, xã B, thị xã K, tỉnh Hải Dương, Lê Văn K đã có hành vi tàng trữ trái phép 1,404 gam ma túy loại Heroine ở trong túi quần bên phải K đang mặc mục đích để sử dụng thì bị Tổ công tác Công an xã Bạch Đằng bắt quả tang thu giữ cùng vật chứng nêu trên.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội đã xâm phạm trực tiếp đến chính sách quản lý độc quyền của nhà nước về các chất ma túy. Bị cáo có đủ khả năng nhận thức được hành vi tàng trữ ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Do vậy hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Viện kiểm sát nhân dân thị xã Kinh Môn truy tố bị cáo đối với tội danh và điều luật như trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Tại Bản án số 34 ngày 30-6-2017 của Tòa án nhân dân huyện Kinh Môn, Lê Văn K bị xử phạt 3 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy. Ngày 13-01-2020 bị cáo chấp hành xong hình phạt tù. Ngày 31-10-2017 chấp hành xong phần thi hành án dân sự. Tính đến thời điểm phạm tội bị cáo chưa được xóa án tích nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng là *tái phạm* theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã khai nhận về hành vi của mình nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ “*người phạm tội thành khẩn khai báo*” theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4]. Về hình phạt: Khi xem xét đánh giá hình phạt đối với bị cáo cũng cần xem xét về nhân thân của bị cáo. Bị cáo là người có nhân thân xấu, năm 2017 bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Kinh Môn xử phạt 3 năm tù về tội Mua bán trái

phép chất ma túy. Trước đó năm 2007 bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Kinh Môn xử phạt 7 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy và 09 tháng tù về tội Đánh bạc. Ngày 24-5-2005 bị cáo bị Công an huyện Kinh Môn phạt tiền 100.000 đồng về hành vi Cố ý gây thương tích. Điều đó càng chứng tỏ bị cáo là người coi thường pháp luật. Bị cáo đã từng bị xét xử tội danh liên quan đến ma túy mà lại tiếp tục phạm tội về ma túy. Do vậy cần có mức hình phạt nghiêm khắc cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian, áp dụng hình phạt tù có thời hạn theo quy định tại Điều 38 của Bộ luật hình sự để giáo dục bị cáo trở thành người công dân có ích cho xã hội và có tác dụng giáo dục răn đe phòng ngừa tội phạm chung.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

[6]. Về vật chứng: Số ma túy được hoàn lại sau giám định là vật cấm lưu hành nên cần tịch thu cho tiêu hủy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Đối với 8 mảnh giấy bạc, 03 mảnh giấy trắng có chữ xanh, 01 túi nilon đựng ma túy là vật bị cáo dùng làm công cụ phương tiện phạm tội cần tịch thu cho tiêu hủy theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự, điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[7]. Về án phí: Bị cáo Lê Văn K phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Trong vụ án này đối với người đàn ông bán chất ma túy cho Lê Văn K tại Quán T, thành phố Hải Phòng quá trình điều tra không xác định được họ, tên, địa chỉ ở đâu nên cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Kinh Môn tiếp tục làm rõ xử lý sau.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38, điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106; Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc Hội:

1. Tuyên bố bị cáo Lê Văn K phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Xử phạt bị cáo Lê Văn K 27 (hai mươi bảy) tháng tù thời hạn tính từ ngày 18-02-2021.

3. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

4. Về vật chứng:

- Tịch thu cho tiêu hủy số ma túy hoàn lại sau giám định, 08 mảnh giấy bạc, 3 mảnh giấy trắng chữ màu xanh, 01 túi nilon được đựng trong bì thư số 126/KLGD- PC09.

(Vật chứng trên do Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Kinh Môn quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Kinh Môn với Chi cục thi hành án dân sự thị xã Kinh Môn).

5. Về án phí: Bị cáo Lê Văn K phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND thị xã Kinh Môn;
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Cơ quan điều tra- Công an thị xã Kinh Môn;
- Cơ quan Thi hành án hình sự- Công an thị xã Kinh Môn;
- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương;
- Chi cục THADS thị xã Kinh Môn (khi bản án có hiệu lực pháp luật);
- Lưu: hồ sơ, Tòa án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Nguyệt

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Thị Chuộng – Đinh Thị Tin

Nguyễn Thị Nguyệt